TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58 /2018/DS-ST
Ngày: 07/11/2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đình Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Bê.

2. Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Tất – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/11/2018, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2018/TLST – DS ngày 09/7/2018 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST–DS ngày 28/9/2018 ngày Quyết định hoãn phiên tòa số 592/2018/QĐST-DS ngày 19/10/2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV.
Địa chỉ: Tầng A, số B, ĐVB, phường C, Quận D, TP Hồ Chí Minh.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Vi Văn C, sinh năm 1993.
Địa chỉ: E, NHT, phường ĐK, Quận F, TP Hồ Chí Minh (văn bản ủy quyền ngày 19/4/2018).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Duy N, sinh năm 1985.
Địa chỉ: tổ X, khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

(Ông C có mặt; anh N vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn ông Vi Văn C trình bày:***

Vào ngày 02/5/2016, anh Nguyễn Duy N ký hợp đồng tín dụng vay của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV số tiền 30.595.000đ với lãi suất thỏa thuận 3,75%/tháng để tiêu dùng. Theo thỏa thuận, anh N phải thanh

toán tổng cộng 49.931.000đ (cả gốc và lãi) trong vòng 28 tháng, mỗi tháng đóng 1.784.000đ bắt đầu từ ngày 05/6/2016, tháng cuối cùng đóng 1.763.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh N mới thanh toán 5 lần với tổng số tiền 8.920.000đ. Kể từ ngày 26/02/2017 tới nay, anh N không thanh toán thêm lần nào nữa.

Do anh N trễ hạn thanh toán nên Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV khởi kiện, yêu cầu anh N phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ gốc là 27.163.684đ và tiền lãi là 13.847.316đ.

**** Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Duy N vắng mặt không có lý do nên không có lời khai.***

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Về việc thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, tư cách tố tụng, về việc xác minh, thu thập các tài liệu chứng cứ vụ án và thời hạn chuẩn bị đưa vụ án ra xét xử đều được Thẩm phán thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

- Về nội dung vụ án: Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đề nghị Tòa án nhân dân huyện Long Thành không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Lý do: Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự, nghĩa vụ chứng minh là của nguyên đơn. Nguyên đơn chỉ dựa vào Hợp đồng tín dụng số 20160503-500000-1664 nhưng không chứng minh được chữ ký của người vay tiền là của anh Nguyễn Duy N, sinh năm 1985 có địa chỉ tại tổ X, khu KS, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thủ tục thụ lý vụ án và thẩm quyền giải quyết: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thì bị đơn là anh Nguyễn Duy N có địa chỉ tại thị trấn LT, huyện LT. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV khởi kiện đối với anh Nguyễn Duy N, Tòa án nhân dân huyện Long Thành tiến hành thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về quan hệ pháp luật: Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV khởi kiện anh N về hợp đồng tín dụng đã ký. Tòa án nhân dân huyện Long Thành căn cứ khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

- Thủ tục tố tụng: anh Nguyễn Duy N là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh N là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 02/5/2016, anh Nguyễn Duy N và Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV ký hợp đồng tín dụng số 20160503-500000-1664 để vay số tiền 30.595.000đ với mức lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Tổng số tiền anh N phải thanh toán là 49.931.000đ (cả gốc và lãi) trong vòng 28 tháng; 27 tháng đầu, mỗi tháng 1.784.000đ bắt đầu từ ngày 05/6/2016; tháng cuối cùng đóng 1.763.000đ. Anh N chỉ đóng được 5 lần với tổng số tiền 8.920.000đ. Kể từ ngày 26/02/2017 tới nay, anh N không thanh toán thêm lần nào nữa.

Để có cơ sở giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã triệu tập anh Nguyễn Duy N đến Tòa án nhiều lần để làm việc, mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh N vẫn vắng mặt không có lý do mặc dù đã được tống đạt hợp lệ.

Theo khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định: Đương sự có nghĩa vụ đưa ra chứng cứ để chứng minh mà không đưa ra được chứng cứ hoặc không đưa ra đủ chứng cứ thì Tòa án giải quyết vụ việc dân sự theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ việc.

Anh N không đưa ra được chứng cứ nên chỉ có cơ sở chấp nhận các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Buộc anh Nguyễn Duy N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV tiền nợ gốc 27.163.684đ (hai mươi bảy triệu một trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi tư đồng) và tiền lãi đến ngày xét xử sơ thẩm 13.847.316đ là phù hợp. Đồng thời, anh N phải có nghĩa vụ tiếp tục trả tiền lãi của số nợ gốc kể từ ngày 08/11/2018 cho đến khi thanh toán xong theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20160503-500000-1664 ngày 02/5/2016.

[3] Về án phí DSST: Anh N phải nộp án phí là 2.050.500đ. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tại phiên tòa có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên ghi nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 39, 203, 220; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 235, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005; Điều 688, 689 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV.

Buộc anh Nguyễn Duy N phải trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV số tiền nợ gốc là 27.163.684đ (hai mươi bảy triệu một trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi tư đồng) và tiền lãi đến ngày xét xử sơ thẩm là 13.847.316đ (mười ba triệu tám trăm bốn mươi bảy ngàn ba trăm mười sáu đồng).

Anh Nguyễn Duy N còn phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV tiền lãi của số tiền 27.163.684đ (hai mươi bảy triệu một trăm sáu mươi ba ngàn sáu trăm tám mươi tư đồng) kể từ ngày 08/11/2018 đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất được các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20160503-500000-1664 ngày 02/5/2016.

Về án phí DSST: Anh N phải nộp 2.050.500đ. Hoàn trả cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV 1.025.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 002468 ngày 03/7/2018 của cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng VNTV có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKS ND tỉnh Đồng Nai;*
- *T.H.A dân sự H. Long Thành;*
- *VKS H. Long Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu HS, VP.*

Nguyễn Đình Trung